

 UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH					CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <u>Độc lập – Tự do – Hạnh phúc</u>						
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 02 năm 2026											
LỊCH THI LẠI HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2025 - 2026 Bậc đào tạo: CAO ĐẲNG - KHOÁ 2025 (C1)											
ST T	Lớp học	Mã học phần	Nhóm	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng Thi
1	25C1-LTM	0211002825		12	Kỹ thuật lập trình	3	17/03/2026	90	07H30	Tự luận	C2.2 - 03
2	25C1-	0211004152		10	Giáo dục quốc phòng và An ninh	3	17/03/2026	90	07H30	Tự luận	
3	25C1-CNÔ	0211000961		21	Kỹ thuật điện - điện tử	3	17/03/2026	60	07H30	Trắc nghiệm trên giấy	
4	25C1-TMD	0211001816		1	Pháp luật thương mại điện tử	3	17/03/2026	90	07H30	Tự luận	
5	25C1-CNÔ	0211000962		39	Động cơ đốt trong	3	17/03/2026	60	10H00	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 03
6	25C1-TĐH; CĐT	0211002137		2	An toàn lao động	3	17/03/2026	60	10H00	Trắc nghiệm trên giấy	
7	25C1-KXD	0211001820		1	An toàn lao động	3	17/03/2026	60	10H00	Trắc nghiệm trên giấy	
8	25C1-LGT; KTD	0211003655		1	Nguyên lý kế toán	3	17/03/2026	60	10H00	Trắc nghiệm trên giấy	
1	25C1-	0211001972		77	Kỹ năng mềm	4	18/03/2026	90	07H30	Tự luận	C2.3 - 03
2	25C1-ĐCN; TĐH; ĐĐT; CĐT	0211001779		10	Mạch điện	4	18/03/2026	60	10H00	Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 03
3	25C1-KML; VSL; CNL	0211001975		31	Nhiệt động kỹ thuật	4	18/03/2026	90	10H00	Tự luận	
4	25C1-KXD	0211001908		1	Trắc địa đại cương	4	18/03/2026	60	10H00	Trắc nghiệm trên giấy	
1	25C1-CCK; CTM	0211000827		9	Vẽ kỹ thuật	5	19/03/2026	120	07H30	Tự luận	C2.2 - 04
2	25C1-ĐCN	0211000248		9	Khí cụ điện	5	19/03/2026	90	07H30	Tự luận	
3	25C1-KML; VSL; CNL	0211000211		5	Truyền nhiệt	5	19/03/2026	90	07H30	Tự luận	
4	25C1-KXD	0211004155		11	Cơ học lý thuyết	5	19/03/2026	90	07H30	Tự luận	
5	25C1-	0211003650		25	Giáo dục Chính trị	5	19/03/2026	60	10H00	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 04
6	25C1-ĐĐT; TĐH; CĐT	0211003717		6	Điện tử cơ bản	5	19/03/2026	60	10H00	Trắc nghiệm trên giấy	
1	25C1-QKS; KLB	0211002536		18	Văn hóa ẩm thực	6	20/03/2026	90	13H00	Tự luận	C2.2 - 01
2	25C1-CCK; CTM	0211000949		4	An toàn lao động	6	20/03/2026	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	
3	25C1-KML; VSL; CNL	0211004153		4	Vật liệu điện - nhiệt	6	20/03/2026	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 01
4	25C1-KTD; TMD	0211000270		1	Marketing căn bản	6	20/03/2026	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	

ST T	Lớp học	Mã học phần	Nhóm	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng Thi
5	25C1-KXD	0211002104		1	Hệ thống điện, nước và thiết bị chống sét	6	20/03/2026	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	E2.1 - 01
6	25C1-ĐCN; ĐĐT	0211001286		5	An toàn điện	6	20/03/2026	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	
CÁC MÔN THI PHÒNG MÁY											
1	25C1-LTM	0211004161		1	Xây dựng giao diện web	6	20/03/2026	120	07H30	Tự luận trên máy tính	E2.1 - 02
2	25C1-CMT	0211003667		3	Tin học	6	20/03/2026	90	07H30	Tự luận trên máy tính	
3	25C1-CMT	0211002903		2	Mạng máy tính và quản trị mạng	6	20/03/2026	60	10H00	Trắc nghiệm trên máy	E2.1 - 02
CÁC MÔN TIÊU LUẬN											
1	25C1-TKĐ	0211004166		2	Nghệ thuật chữ	SINH VIÊN LIÊN HỆ GIÁO VIÊN BỘ MÔN ĐỂ BIẾT THỜI GIAN NỘP BÀI					
2	25C1-KLB	0211003696			Nghệ vụ chế biến bánh tráng miện						

LƯU Ý:
* ĐỐI VỚI CÁC MÔN THỰC HÀNH, ĐỒ ÁN SINH VIÊN THI LẠI LIÊN HỆ TRỰC TIẾP VỚI GIÁO VIÊN BỘ MÔN ĐỂ THỰC HIỆN BÀI THI LẠI.
* SINH VIÊN PHẢI THỰC HIỆN ĐỒNG PHỤC ĐÚNG QUY ĐỊNH VÀ MANG THEO THẺ SINH VIÊN HOẶC CĂN CƯỚC CÔNG DÂN ĐỂ CÁN BỘ COI THI KIỂM TRA.
* SINH VIÊN PHẢI ĐÓNG LỆ PHÍ THI LẠI TRƯỚC KHI THI.

PHÒNG ĐBCL - NCKH